TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2024/QĐST-HNGĐ	*Thường Tín, ngày 22 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 286/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc "Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mai H, sinh năm 1992

ĐKNKTT và trú tại: Thôn D, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1992

ĐKNKTT và trú tại: Thôn V, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, 89, 90, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Lê Thị Mai và anh Nguyễn Văn N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 19/8/2012 và cháu Lê Huy B, sinh ngày 28/3/2021 sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của anh Nguyễn Văn N và chị Lê Thị Mai H.

2.2. Xác nhận cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 19/8/2012 là con ruột của anh Nguyễn Văn N và chị Lê Thị Mai H. Giao cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 19/8/2012 cho anh Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng

thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Xác nhận Kết luận giám định ADN số HT45.24/PY-XNSH ngày 24/01/2024 của Viện pháp y quân đội là có căn cứ hợp pháp, cháu Lê Huy B, sinh ngày 28/3/2021 không phải là con ruột của anh Nguyễn Văn N và chị Lê Thị Mai H; anh Nguyễn Văn N và cháu Lê Huy B không có quan hệ huyết thống cha – con. Giao cháu Lê Huy B, sinh ngày 28/3/2021 cho chị Lê Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Lê Thị Mai H có quyền và nghĩa vụ đăng ký hộ tịch cho cháu Lê Huy B theo quy định của pháp luật.

2.4. Về án phí: Chị Lê Thị Mai H yêu cầu xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên thuộc trường hợp được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Mai H được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Hoàn trả chị Lê Thị Mai H số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016023 ngày 20 tháng 11 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Thu Hiền